

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025
và phương hướng nhiệm vụ năm 2026

A. Tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025

Xã Tuy An Đông được thành lập theo Nghị quyết số 1660/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đắk Lắk năm 2025; trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã An Ninh Đông, xã An Ninh Tây và xã An Thạch thuộc huyện Tuy An (cũ) thành xã mới có tên gọi là xã Tuy An Đông. UBND xã Tuy An Đông đã tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh năm 2025 và đạt những kết quả như sau: Có 12/12 tiêu chí đạt vượt kế hoạch. Tổng giá trị sản xuất Nông - Lâm - Ngư - Công nghiệp - Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ, được 3.184,12/2.940 tỷ đồng, đạt 108,3% so kế hoạch; thu ngân sách trên địa bàn là 3.305/3.227 tỷ đồng, đạt 102,44% kế hoạch. Kịp thời triển khai thực hiện các Chỉ thị, Kế hoạch, ý kiến chỉ đạo của cấp trên về thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thông tin có nhiều tiến bộ. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	Ước TH cả năm 2025	Tỷ lệ UTH năm so với KH (%)	Ghi chú
1	Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn	Tỷ đồng	2.940	3.184,12	108,3	
	Nông – Lâm - Ngư nghiệp	Tỷ đồng	667	652	97,75	
	Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng	Tỷ đồng	870	969,18	111,4	
	Thương mại - Dịch vụ- Du lịch	Tỷ đồng	1.403	1.562,26	111,4	
	<i>Cơ cấu ngành</i>					
	Nông – Lâm - Ngư nghiệp	%	22,7	20,47		
	Tiểu thủ công nghiệp - xây dựng	%	29,6	30,44		
	Thương mại - Dịch vụ- Du lịch	%	47,7	49,09		
2	Thu ngân sách trên địa bàn xã	Tr đồng	3.227	3.305	102,44	
3	Thu nhập bình quân	Triệu đồng	56	57	101,7	
4	Tỷ lệ trẻ em SDD dưới 5 tuổi (cân nặng trên tuổi)	%	6,81	6,81	100	
5	Giải quyết việc làm cho người lao động	Người	1.582	1.582	100	
6	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	76,8	76,8	100	

7	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	95	95	100	
8	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	100	100	100	
9	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý	%	55	68,33	124	
10	Xã đạt chuẩn nông thôn mới	Giữ vững	Giữ vững	Giữ vững	Đạt	
11	Tỷ lệ hộ nghèo	%	2,11	1,73	Vượt	
12	Tỷ lệ giao quân	%	100	100	100	

Cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

I. Về kinh tế

1. Sản xuất nông - lâm - thủy sản

a. Trồng trọt, bảo vệ thực vật

- Tình hình sản xuất nông - lâm - thủy sản ổn định và đảm bảo an sinh xã hội. Từng bước xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng sinh thái, hiện đại, giá trị gia tăng cao. Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2025 đạt 652 tỷ đồng, giảm 2,3% so KH. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đạt kết quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, theo hướng nâng cao giá trị sản xuất theo chuỗi giá trị, xây dựng mô hình cánh đồng lúa giống chất lượng cao, nâng cao giá trị sản xuất. Xây dựng các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp nâng cao thu nhập cho người dân.

- Lúa vụ Đông Xuân 2024-2025: Thu hoạch 792,34/792,34 ha KH, đạt 100%, năng suất bình quân 75,6 tạ/ha, sản lượng 5.990,1 tấn, tăng 3,7 so với kế hoạch.

- Lúa Hè Thu 2025: Thu hoạch 792,34/792,34 ha KH, đạt 100%, năng suất bình quân 71,8 tạ/ha, sản lượng 5.686 tấn, tăng 2,0% so với kế hoạch.

- Lúa vụ 10 -12 năm 2025: Ước thu hoạch 85/85 ha KH, đạt 100%, năng suất bình quân 35,0 tạ/ha, sản lượng 386,8 tấn, giảm 23,9% so với kế hoạch.

- Cây ngô trồng 135/132 ha, đạt 102,3% KH, năng suất bình quân 58 tạ/ha, sản lượng 783 tấn, giảm 6,5 so với kế hoạch; cây rau các loại trồng 215/215 ha, đạt 100% KH, năng suất bình quân 175 tạ/ha, sản lượng 3.762,5 tấn, giảm 5,5%% so kế hoạch; cây đậu các loại trồng 280 ha/280 ha KH, đạt 100% KH, năng suất bình quân đạt 18 tạ/ha, sản lượng 504 tấn, giảm 10,5% kế hoạch.

b. Chăn nuôi

- Tổng đàn bò 2.958/3.575 con, đạt 82,7% KH; tổng đàn gia cầm 79.110/150.000 con, đạt 52,7% KH; tổng đàn lợn 1.134/3.620 con, đạt 31,3% KH;

- Công tác tiêm phòng:

+ Tiêm phòng đợt 01/2025, số lượng vắc xin đã tiêm: 750 liều vắc xin LMLM; tiêm phòng bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò 550 liều.

+ Tiêm phòng đợt 02/2025, số lượng vắc xin đã tiêm: 1.400 liều vắc xin LMLM trâu, bò.

c. Đánh bắt nuôi trồng thủy sản

- Tổng sản lượng đánh bắt, nuôi trồng thủy sản ước đạt 8.153/8.136 tấn, đạt 100,2% KH. Tổng số tàu thuyền đánh bắt hải sản 246 chiếc (tàu cá từ 6-<12m là 109 tàu; tàu cá từ 12-<15m là 54 tàu; tàu cá từ ≥ 15 m là 83 tàu), tổng công suất 52.752CV, có 83 chiếc câu cá ngư đại dương tổng công suất 15.851CV. 100% tàu cá có Giấy phép khai thác thủy sản (còn hạn) đúng quy định và không có tàu cá trong danh sách nguy cơ cao quy phạm IUU.

- Về vẽ số đăng ký và đánh dấu tàu cá theo quy định đã hoàn thành 100%.

- Về xử lý vi phạm tàu cá (tính tới 12/2025): Tổng số tàu cá vi phạm trong hoạt động khai thác thủy sản là 09 trường hợp. Tổng số tiền xử phạt là 45.000.000 đồng.

- Thành lập Ban Chỉ đạo về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn xã; Quyết định thành lập Tổ kiểm tra, rà soát tàu thuyền, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn xã Tuy An Đông.

- Kế hoạch về việc kiểm tra, rà soát tàu thuyền, chống khai thác IUU trên địa bàn xã năm 2025. Đồng thời, chỉ đạo Trưởng các thôn ven biển trên địa bàn xã thường xuyên tuyên truyền, kiểm tra, rà soát cập nhật lại danh sách tàu cá trên địa bàn thôn.

- UBND xã đã triển khai phát động đợt thi đua cao điểm chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) trên địa bàn xã và các cơ quan, đơn vị ký kết giao ước thi đua. Phối hợp với Chi cục Thủy sản và Biển đảo tỉnh triển khai 04 đợt ra quân hướng dẫn cấp các loại giấy phép cho các chủ tàu thuyền đã hết hạn trên địa bàn xã Tuy An Đông năm 2025, đạt 100%.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp với Chi cục thủy sản Phú Yên về việc báo cáo kết quả về tình hình tàu cá khai thác trên các vùng biển xa đề nghị hỗ trợ theo Quyết định 48/2010/QĐ-TTg ngày 11/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa.

d. Lâm nghiệp

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững xã Tuy An Đông, giai đoạn 2021 – 2025.

- Xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và phát triển rừng năm 2025.

- Phối hợp cùng Hạt Kiểm lâm khu vực Đồng Xuân theo dõi cập nhật diễn biến rừng, hiện trạng rừng năm 2025.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới – Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

2.1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

- Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư xây dựng, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc; kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện. Tiếp tục giữ vững xã đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định

của UBND tỉnh, qua rà soát đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh Phú Yên, tổng số tiêu chí nông thôn mới của xã đạt 17/19 tiêu chí, còn 02 tiêu chí chưa đạt (*Tiêu chí số 05: trường học; tiêu chí 6: cơ sở vật chất văn hóa*).

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nguồn vốn hỗ trợ nông thôn mới năm 2025.

2.2. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)

Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) được tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Chương trình. Đến cuối năm 2024 toàn xã có 06 sản phẩm¹ được chứng nhận sản phẩm OCOP xếp hạng từ 3 sao trở lên.

3. Công tác Phòng thủ dân sự.

- Tổng kết công tác Phòng thủ dân sự (PCTT&TKCN) năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ công tác Phòng thủ dân sự năm 2025.

- Thông báo phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Tuy An Đông năm 2025; xây dựng kế hoạch, phương án Phòng thủ dân sự, đối xung kích và kinh phí phòng thủ dân sự theo phương châm “4 tại chỗ” năm 2025.

- Thiệt hại do bão số 13 (KALMAEGI) gây ra trên địa bàn xã: 01 người chết; 04 người bị thương; 07 nhà bị sập hoàn toàn và 51 nhà bị thiệt hại rất nặng; thiệt hại các công trình văn hóa, đê, kè, đường giao thông, thủy lợi và thiệt hại về nông - lâm - nghiệp... Ước tổng thiệt hại trên 105,95 tỷ đồng.

- Do ảnh hưởng của mưa lũ gây ra từ ngày 18/11/2025 đến ngày 23/11/2025 trên địa bàn xã: 12 người chết (do mưa lũ và lạnh rét); 31 nhà bị sập hoàn toàn và 59 nhà bị thiệt hại rất nặng; thiệt hại các công trình văn hóa, đê, kè, đường giao thông, thủy lợi và thiệt hại về nông - lâm - nghiệp... Ước tổng thiệt hại trên 1.594,4 tỷ đồng.

- UBND xã đã triển khai thực hiện Kế hoạch số 0147/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về thực hiện “Chiến dịch Quang Trung” thần tốc xây dựng mới, sửa chữa nhà ở khẩn cấp cho các hộ gia đình có nhà bị sập, đổ, trôi do cơn bão số 13 Kalmaegi và đợt mưa lớn từ ngày 15/11/2025 đến ngày 20/11/2025 gây ra trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

4. Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng, giao thông vận tải

- Tổng giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp - xây dựng năm 2025 thực hiện 969,18/870 tỷ đồng, đạt 111,4% kế hoạch.

- Về công tác quản lý xây dựng: Việc quản lý trật tự xây dựng được triển khai đúng quy định; chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước về giá vật liệu xây dựng.

¹ Sản phẩm OCOP Cá ngừ đại dương đạt 4 sao; sản phẩm Yến Sào Hiếu Hiền; Cao thảo dược hồ lộc vàng, Dầu thảo dược hồ lộc vàng, Dầu xả thiên nhiên hồ lộc vàng của Công ty TNHH Dược Mỹ phẩm Việt Đức được công nhận sản phẩm OCOP; sản phẩm rượu nếp Giàng sương được xếp hạng là sản phẩm OCOP 3 sao.

- Trong đợt mưa lũ xảy ra vừa qua, trên địa bàn xã Tuy An Đông đã làm một số công trình² đã bị hư hỏng.

- Về quản lý giao thông vận tải: Các đầu xe chạy vận chuyển hành khách nội địa và liên tỉnh đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hoá và đi lại của nhân dân trước trong và sau tết Nguyên đán, dịp nghỉ Lễ ngày 30/4 và 01/5 đảm bảo an toàn và không ứ ỷ hành khách, góp phần giải quyết nhu cầu đi lại ngày càng tăng của nhân dân trên địa bàn.

5. Thương mại, dịch vụ

- Tổng giá trị thương mại, dịch vụ năm 2025 thực hiện 1.562,26/1.403 tỷ đồng, đạt 111,4 % kế hoạch.

- Tình hình lưu thông hàng hoá, giá cả thị trường tương đối ổn định, hàng hoá đa dạng đáp ứng được nhu cầu của người tiêu dùng. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực công thương.

- Thương mại, dịch vụ ổn định và phát triển, khuyến khích phát triển các loại hình du lịch thương nghiệp, mở rộng dịch vụ kinh doanh phục vụ tốt sản xuất và đời sống nhân dân, đặc biệt là phát triển các loại hình dịch vụ khách du lịch đến tham quan.

- UBND xã thực hiện cấp 01 giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá cho 01 cơ sở sản xuất kinh doanh; 01 giấy chứng nhận đủ điều kiện của hàng bán lẻ LPG chai.

6. Tài chính, ngân sách, kế hoạch và đầu tư

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 3.305 triệu đồng/3.227 triệu đồng đạt 102,44% dự toán tỉnh giao.

- Tổng chi ngân sách là 148.660 triệu đồng/152.700 triệu đồng, đạt 97,35% so với dự toán HĐND xã và dự toán tỉnh giao. Trong đó: Chi thường xuyên: thực hiện 134.925 triệu đồng/138.641 triệu đồng, đạt 97,32 % so với dự toán HĐND xã và dự toán tỉnh giao.

+ Chi đầu tư: thực hiện 13.284 triệu đồng/138.641 triệu đồng, đạt 97,32 % so với dự toán HĐND xã và dự toán tỉnh giao.

- Kinh tế tập thể, HTX: Tổng số HTX trên địa bàn xã đang hoạt động là 09³ HTX, các HTX ngày càng đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động. UBND xã đã triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo và triển khai các chương trình đổi mới công nghệ, liên kết sản xuất, gắn với tiêu thụ sản phẩm.

- Hộ kinh doanh: UBND xã đã chỉ đạo Phòng chuyên môn thực hiện công tác đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã Tuy An Đông cơ bản được triển khai theo đúng quy định, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế tư nhân,

² Đập Tam Giang, thôn Quảng Đức; Đê Ngự Hàm Thủy, thôn Phú Hội; Đê Thành Cũ, thôn Hội Phú và Bình Thạnh; Kè Quảng Đức, thôn Quảng Đức và Hà Yên.

³ 1. HTX Nông nghiệp An Ninh Đông; 2. HTX Nông nghiệp An Ninh Tây; 3. HTX Nông nghiệp An Thạch; 4. HTX mây tre đan Nguyên Hạnh; 5. HTX sản xuất và dịch vụ nông lâm nghiệp Phú Thành; 6. HTX dịch vụ và phát triển chợ Toàn Thắng; 7. HTX khai thác quản lý chợ Ánh Ngọc; 8. HTX dịch vụ khai thác quản lý chợ Lộc Mỹ Trâm; 9. HTX mây tre lá Thành Công.

kết quả: cấp mới 43 giấy; cấp lại 02 giấy; tạm ngừng kinh doanh 30 giấy; thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh: 15; chấm dứt đăng ký kinh doanh: 02.

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 17/10/2025 triển khai thực hiện Nghị quyết số 138/NQCP ngày 16/5/2025 của Chính phủ.

7. Xây dựng cơ bản: Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam và tuyến đường bộ ven biển đoạn phía Bắc cầu An Hải

7.1. Tuyến đường bộ ven biển đoạn phía Bắc cầu An Hải

1. Dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn phía Bắc cầu An Hải

- Dự án Tuyến đường bộ ven biển đoạn phía Bắc cầu An Hải đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 có tổng chiều dài toàn tuyến 7,482km. Dự án có tổng diện tích thu hồi 440.000m² với tổng số 859 thửa đất bị ảnh hưởng (trong đó: cá nhân, hộ gia đình: 776 thửa đất; Đất sông suối, đất giao thông, đất BCS: 83 thửa đất). Tổng số thửa đất có đất ở: 302 thửa đất, trong đó thửa có nhà: 138 thửa đất; thửa đất ở không có nhà: 164 thửa đất.

- Kết quả thực hiện:

+ Công tác thông báo thu hồi đất: đã ban hành 686 thông báo thu hồi đất với 859/859 thửa đất (đạt 100%).

+ Công tác kiểm kê: đã tổ chức kiểm kê 827/859 thửa đất (đạt 96,27%).

- Công tác họp xét tái định cư: UBND xã đã tiến hành họp xét giao đất tái định cư cho 53 hộ.

- Công tác bàn giao mặt bằng: Đã bàn giao mặt bằng để triển khai thi công được 4,8km/7,482km (đạt 64%).

- UBND xã ban hành Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 về việc thành lập Hội đồng thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện Dự án: Tuyến đường bộ ven biển đoạn phía Bắc cầu An Hải.

7.2. Tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam

- UBND xã ban hành Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng để triển khai Dự án: Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam.

- UBND xã đang tổ chức lấy ý kiến các hộ dân bị ảnh hưởng bởi Dự án: Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam và đồng thời cũng đang tổ chức lấy ý kiến về các khu tái định cư.

8. Tài nguyên và Môi trường

8.1. Về công tác đất đai

- Trong năm 2025, UBND xã tiếp nhận 293 hồ sơ. Trong đó: 32 hồ sơ cấp mới; 06 hồ sơ thu hồi; 114 hồ sơ đính chính; 141 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất.

- Đã giải quyết 198 hồ sơ. Trong đó: 09 hồ sơ cấp mới; 77 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất; 112 hồ sơ đính chính.

- Số hồ sơ chưa có kết quả giải quyết: 95 hồ sơ (còn trong thời hạn giải quyết).

- Tăng cường công tác quản lý, thường xuyên kiểm tra để xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai.

- UBND xã ban hành Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 về việc thành lập Hội đồng tư vấn xét giao đất tái định cư các dự án trên địa bàn xã Tuy An Đông, tỉnh Đắk Lắk.

- UBND xã đã thành lập các Tổ công tác tuyên truyền, vận động, giải quyết các vấn đề đất đai, khoáng sản, trật tự xây dựng trên địa bàn 14 thôn của xã.

- UBND xã ban hành các văn bản: Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 13/10/2025 về thành lập Ban Chỉ đạo triển khai chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Tuy An Đông; Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 về việc thành lập Tổ hỗ trợ triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Tuy An Đông; Thông báo số 135/TB-UBND ngày 21/10/2025 về việc cung cấp thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, nhà ở, và thẻ Căn cước/CCCD để thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Tuy An Đông; Thông báo số 132/TB-UBND ngày 16/10/2025 về việc cung cấp thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, nhà ở, và thẻ Căn cước/CCCD để thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Tuy An Đông.

- UBND xã Tuy An Đông đã hoàn thành xuất sắc phong trào thi đua “Làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai”.

8.2. Về bảo vệ môi trường

- UBND xã chỉ đạo thực hiện tốt tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới; tăng cường quản lý khai thác khoáng sản; tuyên truyền, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân chấp hành nghiêm quy định pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

- Sau bão và mưa lũ, ngay sau khi nước rút, lãnh đạo UBND xã đã chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn để các đơn vị tổng dọn vệ sinh môi trường và khắc phục hậu quả sau bão và mưa lũ.

II. Văn hóa - xã hội

1. Nội vụ

- Về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương

+ Ngày 01/7/2025, HĐND xã đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày về việc thành lập các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân xã Tuy An Đông. UBND xã đã tổ chức sắp xếp bộ máy chính quyền địa xã thành lập 03 phòng chuyên môn gồm: Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa – Xã hội, Văn phòng HĐND và UBND xã và 01 Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; ban hành 04 Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn và TTPVHCC xã.

+ Số lượng cán bộ công chức được giao là 59 biên chế, hiện tại có mặt 45 biên chế⁴.

+ Sau khi thực hiện tổ chức chính quyền 2 cấp, UBND xã ban hành các quyết định tiếp nhận, bổ nhiệm và phân công công tác cho cán bộ, công chức viên chức theo quy định. UBND xã thực hiện chuyển 01 công chức kế toán TTPVHCC xã qua khối Đảng, chuyển 01 chuyên viên Ban Văn hóa – Xã hội HĐND về làm việc tại TTPVHCC xã, chuyển 01 chuyên viên Ban kinh tế ngân sách HĐND về làm việc tại HĐND và UBND; tiếp nhận 01 công chức lãnh đạo từ đảng ủy về bổ nhiệm làm Phó giám đốc TTPVHCC.

+ UBND xã ban hành Quyết định số 1352/QĐ-UBND 24/11/2025 về việc thành lập Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Tuy An Đông.

+ Hiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND xã có 9 trường và 349 biên chế và đã thực hiện ký hợp đồng viên chức theo quy định.

+ Công tác bầu cử: UBND xã ban hành Quyết định số 1313/QĐ-UBND 13/11/2025 Về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã Tuy An Đông, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

- Về công tác cán bộ, công chức, viên chức và công vụ:

+ UBND xã triển khai và thực hiện Quyết định số 0509/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc áp dụng Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Công văn số 207/SNV-TCBC, ngày 18/7/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk về việc thực hiện quy định về phân cấp, phân quyền, ủy quyền về việc triển khai thực hiện khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế. Đến nay, đã nghỉ tổng số là 12 cán bộ, công chức theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP và 18 người hoạt động không chuyên trách nghỉ theo quy định tại nghị định 154/2025/NĐ-CP.

+ UBND xã ban hành Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính xã Tuy An Đông và đến nay chưa có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm bị kỷ luật.

⁴- Văn phòng HĐND và UBND: 13 biên chế.

- HĐND xã: 03 biên chế.

- Phòng Kinh tế: 08 biên chế.

- Phòng Văn hóa – Xã hội: 10 biên chế.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã: 08 biên chế

- Ban chỉ huy quân sự xã: 03 biên chế.

+ UBND xã triển khai và thực hiện phần mềm cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của Bộ Nội vụ.

- Về công tác cải cách hành chính: UBND xã ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 30/7/2025 về công tác cải cách hành chính nhà nước xã Tuy An Đông năm 2025; Công văn số 468/UBND ngày 22/8/2025 về việc triển khai Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 30/7/2025 của UBND xã về cải cách hành chính nhà nước xã Tuy An Đông năm 2025 tới các phòng chuyên môn, TTPVHCC xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức thực hiện.

- Về lao động, việc làm, an sinh xã hội

+ Xây dựng Kế hoạch triển khai Nghị định số 176/NĐ-CP về chế độ chính sách hưu trí cho người cao tuổi, đến nay đã tiếp nhận và giải quyết 716 hồ sơ cho đối tượng.

+ Làm tăng mới BHYT cho các đối tượng thuộc nhà nước hỗ trợ 100% BHYT như: NCC, TN CCC, 290, 49, CCB, HN, BTXH, TNLS, HTXH ...

+ Thực hiện, giải quyết các chế độ liên quan đến NCC kịp thời, đến nay đã chi trả chế độ chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội kịp thời.

+ Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã đã tổ chức họp xác định mức độ khuyết tật cho 55 đối tượng.

+ Tiếp nhận 58 hồ sơ của đối tượng BTXH từ trần đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng. Đến nay, UBND xã đã chi trả tiền hỗ trợ mai táng cho 58 đối tượng số tiền 610.000.000đ.

+ UBND xã triển khai công tác cứu đói cho nhân dân do ảnh hưởng lũ lụt cụ thể: Cứu đói đợt 1: 6.000 hộ, số 5.840 khẩu thiếu đói, số gạo 90,000 tấn gạo; Cứu đói đợt 2: 6.806 hộ, 13,880 khẩu thiếu đói, số gạo 208, 200 tấn gạo; Đã cấp phát cho nhân dân bị ảnh hưởng lũ lụt ở các thôn.

2. Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện công tác tiếp nhận và bố trí công tác đối với viên chức, nhân viên, người lao động của các trường học thuộc UBND xã. Đồng thời bổ nhiệm Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng các trường.

- Thực hiện công tác kiểm tra tổ chức các hoạt động hè 2025, tuyển sinh đầu cấp, thực hiện khai giảng năm học và tổ chức dạy học năm học 2025-2026.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn lý luận chính trị hè cho đội ngũ giáo viên và sinh hoạt chính trị đầu khóa của học sinh năm 2025 trên địa xã.

- Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ thư ký công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ xã Tuy An Đông năm 2025.

- Hoàn chỉnh hồ sơ công tác điều tra phổ cập giáo dục và xóa mù chữ trên địa bàn xã.

- Rà soát, đánh giá công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia và đăng ký xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030.

- UBND xã công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức của các trường học.

- Tổng hợp danh sách các em học sinh có tấm gương sáng về nghị lực, đặc biệt vượt khó, hiếu học, hiếu thảo, gia cảnh đặc biệt khó khăn nhưng vẫn không ngừng vượt khó vươn lên để đề nghị Quỹ Từ Tâm Đắc Lắc trao Học bổng Đột Chuối Non; kết quả, trên địa bàn xã đã lựa chọn được 08 em học sinh.

- Giám sát, chỉ đạo thực hiện công tác điều tra phổ cập giáo dục và xóa mù chữ trên địa bàn xã.

- Các trường học tổ chức tuyển dụng hợp đồng giáo viên đảm bảo đúng quy định theo Công văn số 1175/SNV-TCBC ngày 03/9/2025 của Sở Nội vụ về việc ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 066/KH-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2025.

- Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng xã Tuy An Đông.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2025).

3. Văn hóa, khoa học và thông tin

UBND xã ban hành các văn bản⁵ để đảm bảo thực hiện các mục tiêu và nội dung trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã, năm 2025.

⁵ - Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 11/8/2025 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 28/7/2025 về triển khai thực hiện Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 25/6/2025 của UBND tỉnh Đắc Lắc về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 14/8/2025 về triển khai Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 14/8/2025 về triển khai 100 ngày cao điểm thực hiện Phong trào "Bình dân học vụ số" trên địa bàn xã.

- Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 18/8/2025 về Tổ chức Tuần Lễ phát động Phong trào "Bình dân học vụ số" năm 2025 trên địa bàn xã Tuy An Đông.

- Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 19/8/2025 về tăng cường truyền thông, đẩy mạnh triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn xã.

- Công văn số 504/UBND ngày 28/8/2025 về việc triển khai các nhiệm vụ 100 ngày cao điểm thực hiện "Bình dân học vụ số".

- Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 05/9/2025 về nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn xã Tuy An Đông.

- Công văn số 597/UBND ngày 10/9/2025 về việc khẩn trương báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ về phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và CDS.

- Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 23/7/2025 thành lập BCD về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn xã Tuy An Đông với 11 thành viên.
- Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 28/7/2025 của UBND xã về việc thành lập Đội hỗ trợ phản ứng nhanh trên địa bàn xã Tuy An Đông với 16 thành viên.
- Quyết định số 830/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 về việc thành lập Tổ Công tác cải cách hành chính thuộc Ban Chỉ đạo của UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, với 09 thành viên.
- Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 về việc thành lập Tổ Giúp việc về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính, với 45 thành viên.
- Quyết định số 896/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 về việc thành lập Tổ Giúp việc về cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06, với 12 thành viên.
- Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử xã Tuy An Đông.
- Công văn số 740/UBND ngày 24/9/2025 về việc đăng ký nhu cầu triển khai giải pháp phòng, chống phần mềm mã độc theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ.
- Công văn số 738/UBND ngày 24/9/2025 về việc triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực và dự án Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực cấp tỉnh.
- Công văn số 794/UBND ngày 29/9/2025 về việc đôn đốc tuyên truyền sử dụng ứng dụng i-Speed để đo tốc độ truy nhập Internet băng rộng di động.
- Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 30/9/2025 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Tuy An Đông năm 2025.
- Công văn số 858/UBND ngày 02/10/2025 về việc đôn đốc triển khai thực hiện các chỉ tiêu về DVC trực tuyến, số hóa kết quả TTHC và xử lý hồ sơ chậm trễ trên cổng Dịch vụ công quốc gia.
- Công văn số 882/UBND ngày 06/10/2025 về việc báo cáo kết quả 100 ngày thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã.
- Công văn số 912/UBND ngày 08/10/2025 về việc tăng cường công tác đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.
- Công văn số 914/UBND ngày 08/10/2025 về việc tăng cường công tác tuyên truyền trang Zalo OA UBND xã Tuy An Đông.
- Công văn số 924/UBND ngày 09/10/2025 về việc gửi video và kịch bản dự thi tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Đắk Lắk.
- Công văn số 965/UBND ngày 14/10/2025 về việc triển khai tuyên truyền hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025 và Cuộc thi Tìm kiếm tài năng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia - TECHFEST Việt Nam 2025.
- Kế hoạch số 06/KH-BCĐ ngày 16/10/2025 về việc triển khai các hoạt động trọng tâm 03 tháng cuối năm 2025 của Ban Chỉ đạo UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.
- Quyết định số 1164/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 về việc thành lập Tổ hỗ trợ triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn xã Tuy An Đông.
- Công văn số 1023/CV-UBND ngày 20/10/2025 về việc đôn đốc triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực và dự án Số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực giai đoạn 2020-2025.
- Quyết định số 1182/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 về việc phân công công chức, viên chức quản lý, khai thác và sử dụng phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đắk Lắk.
- Công văn số 1149/CV-UBND ngày 30/10/2025 về việc bổ sung tài khoản khai thác CSDL quốc gia về dân cư trên địa bàn xã Tuy An Đông.

- UBND xã đã kết nối đài truyền thanh 3 xã An Thạch, An Ninh Tây, An Ninh Đông (cũ) nhằm phục vụ thông tin truyền thông các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các chủ trương của địa phương đến người dân trên địa bàn xã Tuy An Đông. Qua đó đã tuyên truyền các văn bản hướng dẫn của chính phủ, tỉnh về việc sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã Tuy An Đông, tỉnh Đắk Lắk; tuyên truyền Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội; tuyên truyền phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm, dịch sốt xuất huyết; Ngày thương binh liệt sĩ 27/7; tuyên truyền bằng 5 pano, 7 băng rôn và truyền thanh trực tiếp Đại hội Đảng bộ xã Tuy An Đông lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền Đại hội Đảng bộ xã Tuy An Đông lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030; kế hoạch thông tin, tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Rà soát các cơ sở kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn xã, UBND xã đã làm việc với các hộ kinh doanh hoạt động thuyền Súp cho du khách thuê tại Bãi Bàng thôn Phú Hạnh và 09/14 hộ kinh doanh ký cam kết.

- UBND xã ban hành Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 15/7/2025 thông tin, tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 24/7/2025 tuyên truyền Đại hội đại biểu các cấp tiến tới đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Đại hội Công điện số 002/CĐ-UBND, ngày 25/7/2025 về việc triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Công văn số 01460/UBND-KGVX, ngày 25/7/2025 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết; Hướng dẫn số 02-HD/BTGDVTU, ngày 21/7/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về Hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2025) và 20 năm Ngày hội Toàn dân bảo vệ an ninh

- Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 về việc kiện toàn Tổ xử lý phản ánh, kiến nghị xã Tuy An Đông.

- Công văn số 1167/CV-UBND ngày 31/10/2025 về việc tiếp tục nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.

- Quyết định số 1286/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 về việc kiện toàn Tổ Công tác cải cách hành chính thuộc Ban Chỉ đạo của UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo của UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

- Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 04/11/2025 về việc triển khai ứng dụng, sử dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới xã Tuy An Đông.

- Công văn số 1220/CV-UBND ngày 05/11/2025 về việc triển khai các nội dung tại Công văn số 05821/UBND-ĐTKT, ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh.

- Công văn số 1218/CV-UBND ngày 05/11/2025 về việc triển khai, tuyên truyền Quyết định số 37/2025/QĐ-TTg ngày 03/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công văn số 1227/CV-UBND ngày 05/11/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 262/2025/NĐ-CP, 263/2025/NĐ-CP, 265/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Tổ quốc (19/8/2005 -19/8/2025); 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945 – 19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 – 02/9/2025); Triển khai các quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch

- Báo cáo thực hiện công tác dân tộc, tôn giáo trên địa bàn xã Tuy An Đông, tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn xã Tuy An Đông (Từ ngày 06/8/2025 – 18/8/2025). Qua đó đã rà soát lập danh sách các cơ sở tôn giáo trên địa bàn xã; Báo cáo số 107/BC-UBND ngày 04/9/2025 về việc rà soát, thống kê và cập nhật danh sách các điểm truy cập Internet công cộng và các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng đang hoạt động tại địa phương; Báo cáo số 109/BC-UBND ngày 04/9/2025 kết quả rà soát hoạt động du lịch đường thủy trên địa bàn xã; Báo cáo số 120/BC-UBND ngày 09/9/2025 đề xuất nhu cầu hỗ trợ cơ sở vật chất văn hóa thực hiện chương trình MTQG xây dựng NTM; Báo cáo số 128/BC-UBND ngày 11/9/2025 số liệu về dân tộc và tôn giáo trên địa bàn xã.

- Triển khai công tác xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hoá” “Thôn văn hoá” năm 2025.

- Xét tặng các danh hiệu thi đua về văn hóa.

- Việc triển khai tuyên truyền Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân”.

- Rà soát hệ thống trụ treo băng rôn tuyên truyền, quảng cáo, hệ thống trụ đèn chiếu sáng, các cụm pano, màn hình led, bảng quảng cáo.

- UBND xã ban hành Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 16/10/2025: Quyết định Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

4. Y tế

- Thực hiện 21258 lượt khám bệnh; Tình hình dịch bệnh ổn định số ca mắc sốt xuất huyết 93, với 06 ổ dịch; tay chân miệng 14 ca; sởi 01 ca. Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ đạt > 95%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi 19,32%

- Các cơ sở y tế đều có kế hoạch đảm bảo công tác điều trị, phục vụ người bệnh, bố trí trực 24/24 giờ đảm bảo đủ khả năng xử lý kịp thời các trường hợp cấp cứu. Dự trữ đủ cơ sở thuốc, máu, dịch truyền, hóa chất và các phương tiện, trang bị cần thiết phục vụ cấp cứu, khám chữa bệnh.

- Triển khai Kế hoạch phòng, chống đuối nước trẻ em năm 2025, giai đoạn 2026-2030 và hưởng ứng ngày Thế giới phòng, chống đuối nước 25 tháng 7

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức Lễ ra quân diệt lăng quăng/bọ gậy phòng chống bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn xã, thành lập các Tổ giám sát, Đội xung kích diệt bọ gậy phòng chống sốt xuất huyết.

- Triển khai Kế hoạch số 120/KH-SYT ngày 09/10/2025 của Sở Y tế về Kế hoạch Triển khai tiêm bổ sung vắc xin uốn ván – bạch hầu giảm liều (Td) trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng tỉnh Đắk Lắk, năm 2025.

- Triển khai thực hiện nội dung “Cải thiện dinh dưỡng” thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025.

- Triển khai kiểm tra tiền sử và tiêm chủng bù liều cho trẻ nhập học tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học trên địa bàn xã.

- Thành lập Tổ sơ tuyển sức khỏe nghĩa vụ quân sự năm 2026.

- Thực hiện kiểm tra giám sát các cơ sở kinh doanh dược về việc đình chỉ và thu hồi thuốc giả, thuốc kém chất lượng; kiểm tra, giám sát các cơ sở kinh doanh Dược, Mỹ phẩm, Kính thuốc và các cơ sở hành nghề Y, YHCT trên địa bàn.

- Thực hiện kiểm tra giám sát các cơ sở kinh doanh thực phẩm nhằm tăng cường công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm trên địa bàn xã.

III. Quốc phòng - An ninh, Nội chính

1. Quốc phòng - An ninh

- Tình hình an ninh: Qua công tác nắm tình hình, kiểm danh, kiểm diện số đối tượng chính trị vẫn có mặt, làm ăn, sinh sống bình thường ở địa phương, chưa phát hiện vấn đề đáng chú ý. Các tôn giáo trên địa bàn xã hoạt động thuận túy, chưa phát hiện có vấn đề phức tạp liên quan ANQG.

- Tình hình trật tự an toàn xã hội

- + Tình hình tội phạm về trật tự xã hội: Xảy ra 02 vụ/05 đối tượng (trước ngày 01/7/2025: 02 vụ; sau ngày 01/7/2025: 00 vụ), (So với cùng kỳ năm 2024, giảm 03 vụ)

- + Tình hình vi phạm pháp luật về trật tự xã hội: Xảy ra 04 vụ/06 đối tượng (trước ngày 01/7/2025: 01 vụ; sau ngày 01/7/2025: 02 vụ), (So với cùng kỳ năm 2024, giảm 03 vụ)

- + Tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy: Xảy ra 01 vụ/07 đối tượng (So với cùng kỳ năm 2024, giảm 01 vụ)

- + Tai nạn giao thông đường bộ: 04 vụ - 04 người chết, (trước ngày 01/7/2025: 01 vụ; sau ngày 01/7/2025: 03 vụ), (so với cùng kỳ năm 2024, không tăng không giảm)

- Công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm

- + Công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm, các hành vi VPPL về trật tự xã hội: Thực hiện cao điểm phối hợp phòng, chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đánh bạc sử dụng công nghệ cao trên không gian mạng; Cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người; đấu tranh phòng, chống tội phạm liên quan đến hoạt động “tín dụng đen”; Mời làm việc, răn đe, cam kết hệ đánh bạc đánh bạc: 12 đối tượng; hình sự nổi hoạt động hệ xâm phạm nhân thân: 12 đối tượng; Phát hiện, bắt xử lý 03 vụ - 5 đối tượng có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, qua đó đã ra Quyết định xử phạt VPHC 03 vụ/05 đối tượng với số tiền: tiền 14.950.000 đồng.

- + Công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường: Phối hợp Phòng PC03 - Công an tỉnh Đắk Lắk kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trên lĩnh vực an toàn thực phẩm đối với 02 hộ kinh doanh; Công an xã kiểm tra kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm liên quan đến môi trường đối với 06 cơ sở kinh doanh. Qua kiểm tra, Công

an xã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 06 cơ sở trên về hành vi không chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm liên quan đến môi trường với tổng số tiền 12.000.000đ; Mời làm việc, răn đe, cam kết lĩnh vực kinh doanh ăn uống bảo vệ an toàn thực phẩm: 10 cơ sở; Lĩnh vực nước uống đóng chai: 02 chủ cơ sở; lĩnh vực vận chuyển khoáng sản: 150 trường hợp; lĩnh vực khai thác khoáng sản: 20 trường hợp.

+ Công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy: Mời làm việc, răn đe, cam kết: 18 đối tượng nghi vấn hoạt động sử dụng, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; UBND xã ban hành và triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn xã Tuy An Đông.

- Công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự

+ Công tác quản lý hành chính về trật tự xã hội: Tham gia hỗ trợ tặng quà nhân dịp nhân dịp Kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng tám và Quốc khánh 02/9 cho công dân có hộ khẩu thường trú trên địa bàn xã và cập nhập dữ liệu trên hệ thống phần mềm ASXH, điều chỉnh thông tin công dân trong CSDLQG về DC theo Đề án điều chỉnh mô hình 02 cấp địa giới hành chính; Phối hợp UBNDTTQVN xã trong công tác quản lý, giáo dục 03 đối tượng được đặc xá trong dịp 02/9 tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn xã; Tổ chức làm việc, kiểm tra 06 Công ty⁶ chấp hành nghiêm Luật Lao động và Hướng dẫn, phổ biến giáo dục nâng cao nhận thức pháp luật cho công nhân, lao động, đồng thời nhắc nhở chủ cơ sở chấp hành tốt các quy định về PCCC và CNCH; Thực hiện công tác kiểm tra cư trú hơn 47 lượt hộ gia đình việc chấp hành đăng ký thường trú, tạm trú, thông báo lưu trú; 12 lượt/12 cơ sở lưu trú, đồng thời tuyên truyền các thủ đoạn của tội phạm để nhân dân và chủ cơ sở biết đề phòng.

- Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến:

+ Lĩnh vực cư trú: Tổng số hồ sơ đã tiếp nhận và giải quyết **1.016/1.016** hồ sơ, trong đó: tiếp nhận trực tuyến **995/1.016** hồ sơ, tiếp nhận trực tiếp **21/1.016** hồ sơ, đạt **97,9%**.

+ Đăng ký xe: Mô tô: 332 trường hợp (241 DVCTT, 91 DVC 01 phần), trong đó: ĐKM 241 TH, Đăng ký chuyển đến 02 TH; thu hồi 25 TH; Sang tên 43 TH; Cấp lại ĐKX 12 trường hợp; Cấp đổi ĐKX, biển số 08 trường hợp.

+ Ô tô: 39 trường hợp (05 DVCTT, 34 DVC 1 phần), trong đó: ĐKM 06 trường hợp; Đăng ký sang tên 15 TH; Đăng ký chuyển đến 03 TH; Thu hồi đăng ký, biển số xe 10 TH; Cấp đổi đăng ký, biển số xe 05 TH.

+ Công tác PCCC và CNCH, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT: Triển khai thực hiện công tác nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức, kỹ năng về PCCC và CNCH. Tăng cường công tác phòng, chống đuối nước cho trẻ em trên địa bàn xã; Hướng dẫn **12/12** cơ sở kinh doanh dịch vụ

⁶ (1) Công ty cổ phần Hạt điều Macadimia; (2) Công ty TNHH thủy sản Bình Minh; (3) Công ty Việt Sun Phú Yên; (4) Công ty TNHH sản xuất và thương mại dịch vụ Ngân Hưng; (5) Phân xưởng Hạt điều Long Sơn; (6) Công ty TNHH gia công may mặc Vương Phát.

lưu trú cài đặt, sử dụng phần mềm lưu trú ASM, đạt 100%; Kiểm tra định kỳ **31/31** cơ sở ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, qua kiểm tra chưa phát hiện vi phạm; Hướng dẫn **104/106** cơ sở thuộc diện quản lý PCCC khai báo thông tin của cơ sở lên phần mềm cơ sở dữ liệu về PCCC và CNCH (*02 cơ sở lỗi đồng bộ hệ thống đã báo cáo Phòng PC07 Công an tỉnh đề nghị C07 hỗ trợ xử lý*)

+ Công tác phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm về VK, VLN, CCHT và pháo: Mở 01 hội nghị tuyên truyền công tác về VK, VLN, CCHT và pháo cho 31 cơ sở kinh doanh trên địa bàn; ký cam kết 10 điểm bán tạp hoá, hiệu buôn cam kết không buôn bán VK, VLN, CCHT và pháo, các đồ chơi nguy hiểm cho trẻ em; Công tác vận động thu hồi: tiếp nhận 01 trường hợp công dân tự nguyện đến giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, CCHT: 01 súng nã và 30 viên đạn bi sắt.

+ Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông: Tổ chức tuần tra về việc kiểm tra, xử lý vi phạm TTĐT, TTATGT, VSMT và mỹ quan đô thị các tuyến đường trên địa bàn xã 65 ca 260 lượt CBCS. Qua đó tổ công tác đã lập biên bản và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 17 trường hợp vi phạm; Tổ chức vận động, tuyên truyền và ký cam đoan, cam kết chấp hành tốt luật TTATGT, TTCC vệ sinh môi trường và không khai thác khoáng sản đối với 349 xe (91 trường hợp xe lỗi, xe ba bánh, 130 xe máy kéo, 114 xe ô tô tải ben, 09 xe khách, 05 xe mô tô xe máy kéo theo xe khác); 30 Hộ kinh doanh buôn bán trên tuyến đường; 07 hộ dân trông giữ xe tại Khu vực chợ Giã; 08 trường hợp xe máy kéo; không độ chế xe gây mất ANTT: 17 tiệm sửa xe; 02 trường hợp thanh thiếu niên thường xuyên điều khiển xe mô tô vi phạm TTATGT

- Công tác số hoá, làm sạch dữ liệu đăng ký xe; giấy phép lái xe:

+ Rà soát, làm sạch giấy phép lái xe: 1164

+ Rà soát, thu thập giấy phép lái xe bìa giấy: 388

+ Số hoá dữ liệu đăng ký xe: 1239 hồ sơ xe mô tô.

+ Làm sạch dữ liệu đăng ký xe: 4093 hồ sơ (Ô tô 19 TH; Mô tô 4074)

- Ban CHQS xã duy trì nghiêm công tác trực SSCĐ. Thường xuyên tổ chức luyện tập các phương án chiến đấu tại chỗ, điều chỉnh bổ sung các kế hoạch chiến đấu phòng thủ... Thực hiện tốt quy chế phối hợp theo nghị định 03 của chính phủ giữ vững ANCT&TTATXH trên địa bàn.

- Kịp thời củng cố, Hội đồng Giáo dục QP-AN cấp xã duy trì hoạt động đúng quy chế, hiệu quả. Chỉ đạo tổ chức rà soát, đăng ký chặt chẽ các đối tượng, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh trong nhiệm kỳ 2021-2025 và những năm tiếp theo để tổ chức triển khai thực hiện. Tổ chức mở lớp bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và an ninh cho 45 học viên: qua kiểm tra đánh giá kết quả đạt khá. Cử cán bộ tham gia bồi dưỡng cập nhật kiến thức quốc phòng an ninh đối tượng 4 là: 17 đ/c đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Kết quả công tác giáo dục QP-AN trong năm qua đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy cho các đối tượng về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và phát triển KT-XH gắn với tăng cường, củng cố QP-AN, củng cố nền QPTD, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội (ANCT-TTATXH) trên địa bàn xã.

- Thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ: Tổ chức tốt việc tuyên truyền Luật NVQS, nhất là Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật NVQS và Nghị định số 37/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ “sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu; quản lý bảo vệ biên giới quốc gia; trên các vùng biển, đảo và thêm lục địa của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam”, Nghị định số 218/2025/NĐ-CP ngày 5/8/2025 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu trong đó quy định mức xử phạt hành vi vi phạm quy định về sơ tuyển sức khỏe; khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân và luật về sửa đổi 11 luật về Quốc phòng.. . Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng để nâng cao ý thức, trách nhiệm của công dân đối với việc thi hành Luật NVQS và công tác Quốc phòng quân sự ở địa phương.

- Hội đồng NVQS xã được củng cố, kiện toàn bảo đảm được số lượng, đúng thành phần và Hội đồng xét duyệt chính trị, chính sách, đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy trình và tổ chức tốt các bước tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ tỷ lệ giao quân 92/92 công dân đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Ban CHQS xã đã tham mưu cho đảng ủy, UBND lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch cấp xã, cùng các ban ngành đoàn thể tổ chức điều tra thanh niên tuổi 17 chính xác, công khai và báo cáo đúng quy định. Năm 2025 tổng số: 471 thanh niên (Nam 235, Nữ 236) và tổ chức đăng ký NVQS đúng theo kế hoạch.

- Xây dựng lực lượng dân quân

+ Tiếp tục chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thi hành về công tác dân quân theo Thông tư số 77/2020/TT-BQP, xây dựng lực lượng dân quân có số lượng hợp lý, tỷ lệ dân quân toàn xã đạt 1,28% so với dân số; chú trọng nâng cao chất lượng chính trị, độ tin cậy, chi bộ quân sự có chi ủy, nâng tỷ lệ Đảng trong lực lượng dân quân đạt 29.63%, Đoàn viên đạt tỉ lệ 70.37%.

+ Thực hiện tốt công tác huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho dân quân năm thứ nhất 73/73 đồng chí, dân quân cơ động 77/77 đồng chí, dân quân tại chỗ 56/56 đồng chí, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Đánh giá chung đạt khá. Đồng thời điều động lực lượng dân quân bình chủng, dân quân biển tham gia tập huấn và huấn luyện 20 đ/c, đạt 100% chỉ tiêu, Kết quả đánh giá chung đạt loại khá. Ngoài ra cán bộ Ban CHQS xã tham gia tập huấn đạt 100% chỉ tiêu được giao.

+ Hoạt động SSCĐ của lực lượng dân quân ngày càng đi vào nề nếp, hiệu quả thiết thực, hoạt động Dân quân thường trực theo xã trọng điểm về quốc phòng đảm bảo quân số 18/18 đồng chí; Tổ chức phối hợp chặt chẽ với Công an xã, đội công tác trạm biên phòng An Hải thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp theo Nghị định Nghị định 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định 02/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của DQTV. Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch SSCĐ bảo vệ an toàn các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng của đất nước và địa phương.

- Xây dựng lực lượng DBĐV: Lãnh đạo tổ chức quán triệt và triển khai Luật DBĐV đến toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sỹ và quần chúng nhân dân có nhận thức

sâu sắc; Trong năm đón tiếp 14 đồng chí xuất ngũ về địa phương và tổ chức đăng ký, quản lý chặt chẽ số lượng, chất lượng quân nhân dự bị, phối hợp với BCHPTKV1 – Sông Cầu tổ chức phúc tra quân dự bị đúng quy định, kịp thời bổ sung bảo đảm đủ chỉ tiêu cho nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập, kiểm tra sẵn sàng động viên. Tổng số quân nhân dự bị: 1527 đồng chí; sĩ quan: 143; HSQ-BS: 1384 đồng chí, đảng viên 185 đồng chí, đoàn viên 915 đồng chí, đủ điều kiện động viên 1527 đồng chí.

2. Nội chính

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Trên địa bàn, không phát sinh tình trạng khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, chủ yếu là các kiến nghị, phản ánh về các tranh chấp, mâu thuẫn nhỏ lẻ trong cộng đồng dân cư...

- Công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện chặt chẽ, đúng pháp luật, đúng trình tự, thủ tục. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật tiếp tục được thực hiện hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Nhằm tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại trên địa bàn xã, UBND xã đã ban hành các văn bản: Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 18/8/2025 về công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của UBND xã Tuy An Đông; Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 về ban hành Quy chế tiếp công dân của UBND xã Tuy An Đông; Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 về ban hành Nội quy tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân của UBND xã Tuy An Đông.

- Trong năm 2025, UBND xã nhận 43 đơn (01 tố cáo, 04 đơn khiếu nại và 38 đơn kiến nghị, phản ánh), đã giải quyết 19 đơn (01 đơn khiếu nại, 18 đơn kiến nghị, phản ánh) còn lại 24 đơn chưa có kết quả giải quyết (trong hạn: 04 đơn, quá hạn: 20 đơn).

3. Công tác cải cách hành chính

3.1. Tình hình công bố thủ tục hành chính và số lượng thủ tục hành chính được công bố

- UBND xã đã tổ chức thực hiện công khai các quy định, quy trình giải quyết các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã theo Thông tư 02/2017-TT-VPCP của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 006/UBND-NVKS ngày 02/7/2025 đồng thời chỉ đạo công chức các ban, ngành có liên quan thường xuyên cập nhật, công khai những thủ tục hành chính mới được sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ theo quy định của UBND tỉnh. Hiện nay UBND xã đã niêm yết công khai 376 thủ tục thuộc 72 lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã bằng mã QR được niêm yết đặt tại trung tâm nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức, công dân tiếp cận và thực hiện quyền giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC của cán bộ, công chức.

- Từ ngày 01/7 -12/11/2025, UBND xã đã cập nhật công khai 03 Quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk về ban hành TTHC quy định mới cụ thể:

+ Quyết định số 0467/QĐ-UBND 16/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

+ Quyết định số 01011/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

+ Quyết định số 01024/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk.

- Đồng thời Thông báo niêm yết niêm yết danh mục TTHC mới ban hành theo quyết định của UBND tỉnh Đắk Lắk.

+ Thông báo số 72/TB-UBND ngày 28/8/2025 về việc niêm yết, công khai danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc thẩm quyền UBND cấp xã (theo Quyết định số 01011/QĐ-UBND ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn Đắk Lắk)

+ Thông báo số 75/TB-UBND ngày 29/8/2025 về việc niêm yết, công khai danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (theo Quyết định số 01024/QĐ-UBND ngày 25/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk).

3.2. Kết quả giải quyết TTHC

Tổng số hồ sơ TTHC được tiếp nhận và giải quyết trên địa bàn xã Tuy An Đông (tính từ ngày 01/7/2025 đến ngày 05/12/2025), cụ thể: Tổng số hồ sơ tiếp nhận 6.017 hồ sơ; trong đó:

- Tổng số hồ sơ đã giải quyết 5.912 hồ sơ đạt tỷ lệ 98,25%: giải quyết trước hạn 5.521 hồ sơ tỷ lệ 91,75 %; đúng hạn 391 hồ sơ tỷ lệ 6,5 %.

- Số hồ sơ đang giải quyết: 105 hồ sơ; trong hạn 105 hồ sơ; quá hạn 00 hồ sơ. Tỷ lệ còn đang giải quyết 1,75 %.

3.3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến từ ngày 01/7/2025-12/11/2025

Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến: 6.017 hồ sơ, tỷ lệ 100% trong đó:

- Dịch vụ công trực tuyến một phần: 4.508 hồ sơ (tỷ lệ: 74,92%), dịch vụ công trực tuyến một phần có phát sinh thủ tục 35/263 thủ tục tỷ lệ 13,31 %.

- Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 1.509 hồ sơ (tỷ lệ: 25,08 %), dịch vụ công trực tuyến toàn trình có phát sinh thủ tục 16/121 thủ tục tỷ lệ đạt 13,22%.

3.4. Kết quả thực hiện thanh toán trực tuyến

Số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính 4.654 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến 4.338 hồ sơ đạt 93,21 %.

3.5. Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC

Tổng số hồ sơ số hóa từ ngày 01/7/2025 - 05/12/2025: số hoá đầu vào 6.017 hồ sơ, số hoá đầu ra 5.912 đạt tỷ lệ 98,25 %. Số hồ sơ còn lại đang giải quyết trong hạn 105 hồ sơ tỷ lệ 1,75%.

3.5. Về tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và việc thực hiện quy định hành chính

Tình hình tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định và hành vi hành chính: Tổng số PAKN đã tiếp nhận: 02; số PAKN đã xử lý đúng hạn: 02; số PAKN đã xử lý quá hạn: 0; số PAKN đang xử lý: 0.

IV. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế

- Công tác quản lý khoáng sản được tăng cường chỉ đạo, từng bước đi vào hoạt động theo quy định. Tuy nhiên, tại một số thôn vẫn còn tình trạng vi phạm khai thác khoáng sản.

- Công tác giải quyết đơn thư còn chậm nên tiến độ, tỷ lệ giải quyết chưa đạt 100%.

- Về hạ tầng công nghệ thông tin: Kết nối, đồng bộ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với công quốc gia và các hệ thống phần mềm chuyên ngành còn chậm, chưa ổn định, làm ảnh hưởng trong quá trình đồng bộ và cập nhật kết quả một số lĩnh vực như: đất đai, hộ tịch...

2. Nguyên nhân

- Các văn bản quy phạm pháp luật còn có sự chồng chéo, chưa đồng bộ giữa các lĩnh vực và có những quy định chưa rõ ràng từ đó dẫn đến nhiều ý kiến khác nhau giữa các đơn vị, gây khó khăn trong việc triển khai thực hiện.

- Một số vụ việc liên quan đến đơn thư của công dân có nội dung trải dài qua nhiều giai đoạn, nhiều thời kỳ và phức tạp nên công tác rà soát, thu thập nội dung thông tin mất nhiều thời gian dẫn đến tiến độ giải quyết chưa đạt 100%.

- Trang thiết bị, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

B. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

I. Mục tiêu tổng quát

Tập trung ổn định bộ máy hành chính, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh của xã. thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân ở tất cả các ngành, lĩnh vực; quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, nâng cao độ che phủ rừng; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai. Nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, y tế, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; đẩy

mạnh giảm nghèo bền vững, giải quyết tốt các vấn đề xã hội. Thực hiện nghiêm tiết kiệm chi, phòng chống tham nhũng, lãng phí; giữ vững ổn định chính trị - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Một số chỉ tiêu cơ bản thực hiện năm 2026

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2026	Ghi chú
1	Thu ngân sách trên địa bàn xã	Triệu đồng	12.735	
2	Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn	Tỷ đồng	3,360	
	Nông – Lâm - Thủy sản	Tỷ đồng	704	
	Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng	Tỷ đồng	996	
	Thương mại - Dịch vụ- Du lịch	Tỷ đồng	1,660	
	Cơ cấu ngành			
	Nông – Lâm - Thủy sản	%	21,0	
	Tiểu thủ công nghiệp - Xây dựng	%	29,6	
	Thương mại - Dịch vụ- Du lịch	%	49,4	
3	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	65	
4	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều hàng năm	%	1,73	
5	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia (09 trường)	%	11,11	
6	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	95,2	
7	Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	100	
8	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	%	70	

II. Các nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

1. Về kinh tế

- Đầu tư phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung chăn nuôi nông hộ gắn với chăn nuôi trang trại có kê khai; nâng cao năng suất, chất lượng con giống bằng phương pháp thụ tinh nhân tạo. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh gia súc, gia cầm, thực hiện tốt công tác tiêm phòng định kỳ (tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng trên đàn trâu bò năm 2026).

- Chú trọng phát triển kinh tế biển, tập trung quy hoạch nuôi trồng thủy sản theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị, chất lượng, hiệu quả sản xuất; bảo vệ nguồn lợi thủy sản ven bờ và chủ quyền an ninh vùng biển, bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Theo dõi công tác thủy sản: về diện tích thả nuôi và triển khai thực hiện các thủ tục hành chính về nuôi trồng thủy sản; hoạt động khai thác thủy sản; khuyến khích nuôi đúng thời vụ. Tăng cường kiểm tra sắp xếp lại việc nuôi trồng thủy sản lồng, bè phải phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển thủy sản đến năm 2026, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tàu cá không đủ điều kiện hoạt động theo quy định và phối hợp với Chi cục Thủy sản và Biển đảo hướng dẫn cấp các loại giấy phép cho các chủ tàu thuyền đã hết hạn trên địa bàn xã Tuy An Đông năm 2026. Chỉ đạo nuôi trồng thủy sản theo quy hoạch, kế hoạch; tiếp tục hướng dẫn các chủ tàu thuyền làm thủ tục cấp giấy đăng ký, giấy khai thác, giấy an toàn thực phẩm theo quy định, quyết liệt các biện pháp về chống khai thác IUU, gỡ cảnh báo “Thẻ vàng” của EC.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nguồn vốn hỗ trợ nông thôn mới năm 2026.

- Chỉ đạo đầu tư, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2026 - 2030, giữ vững các tiêu chí đã đạt, phấn đấu hoàn thành các tiêu chí chưa đạt như: trường học, cơ sở vật chất văn hóa, tổ chức sản xuất, đẩy mạnh phát triển sản xuất tăng thu nhập cho người dân, giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều, thực hiện tốt công tác xử lý rác thải, vệ sinh môi trường và cảnh quan, xanh, sạch, đẹp. Hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản; hỗ trợ phát triển các sản phẩm OCOP.

- Triển khai thực hiện phương án Phòng thủ dân sự năm 2026 nhằm giảm nhẹ thiệt hại khi có thiên tai xảy ra.

- Khẩn trương xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, khẳng định vị trí, vai trò kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất của nền kinh tế quốc gia. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, cải cách thủ tục hành chính, triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Tổ chức các Hội nghị gặp mặt, đối thoại doanh nghiệp, HTX trên địa bàn để xã kịp thời nắm bắt, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn.

- Đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động kinh tế tập thể, hợp tác xã, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng đa ngành nghề, có trọng tâm và liên doanh, liên kết phát triển theo chuỗi giá trị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý đất đai trên địa bàn xã. Kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai.

- Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách, thu đúng, thu đủ, nộp kịp thời vào ngân sách nhà nước thông qua việc khai thác nguồn thu, tăng thu những khoản mới phát sinh theo quy định của pháp luật về thuế và danh mục phí, lệ phí hiện hành. Thực hiện tốt công tác quản lý chi ngân sách nhà nước. Đảm bảo chi đúng dự toán được duyệt. Thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng lãng phí. Tiếp tục thực hiện chủ trương tiết kiệm chi thường xuyên. Nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư XDCB.

2. Văn hoá - xã hội

2.1. Nội vụ

- Rà soát, sắp xếp tổ chức các bộ phận chuyên môn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực – hiệu quả; Thực hiện đúng quy trình trong công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức; Xây dựng kế hoạch đào tạo,

bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2026 (chính trị, quản lý nhà nước, chuyên môn).

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm thời gian làm việc, văn hóa công sở; Ứng dụng đánh giá cán bộ gắn với kết quả thực thi nhiệm vụ, tinh thần phục vụ Nhân dân; Thực hiện tốt chính sách cán bộ, công chức: nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, các chế độ khác.

- Đổi mới lề lối làm việc; nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ; Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số: quản lý văn bản trên phần mềm, sử dụng chữ ký số, số hóa dữ liệu; Hoàn thiện hạ tầng CNTT cho UBND xã; triển khai mô hình “chính quyền số cấp xã”.

- Tổ chức tự đánh giá chỉ số CCHC và chấn chỉnh kịp thời các hạn chế; Công khai kết quả CCHC hằng quý để người dân theo dõi.

- Phát động phong trào thi đua năm 2026 gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội của xã; Triển khai các phong trào trọng tâm: “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”; “Cải cách hành chính – phục vụ Nhân dân”; “Lao động sáng tạo, hiệu quả”; “Xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

- Bảo đảm khen thưởng đúng người, đúng việc, công khai – minh bạch; Ưu tiên khen thưởng đột xuất cho tập thể, cá nhân có sáng kiến cải tiến TTHC, phục vụ Nhân dân tốt; Tổng kết và đề xuất khen thưởng năm 2026 cho các tập thể thôn, đoàn thể, CBCC; Tiếp nhận và xử lý kịp thời chế độ cho người có công, đối tượng bảo trợ xã hội.

2.2. Giáo dục

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục từng cấp học, triển khai thí điểm Chương trình Giáo dục mầm non mới; bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục và đáp ứng nhu cầu học tập của người dân vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và các đối tượng chính sách.

- Rà soát, đánh giá công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia và đăng ký xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2026-2030.

- Triển khai Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định. Thực hiện rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục và đào tạo gắn với đầu tư cơ sở vật chất trường lớp học. Thu hút các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất trường lớp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại. Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành giáo dục, cùng với ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học.

2.3. Văn hóa, khoa học và thông tin

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo hệ thống chính trị tích cực, khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các Kế hoạch về triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số vào quản lý nhà nước trong tất cả các lĩnh vực; đầu tư, phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ công.

- Tập trung triển khai hiệu quả Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 11/8/2025 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã và cao điểm Kế hoạch 100 ngày Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp, HTX tiếp cận ứng dụng công nghệ 4.0 trong hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước đưa các sản phẩm nông sản, sản phẩm OCOP lên sàn giao dịch thương mại điện tử.

2.4. Lĩnh vực y tế

- Nâng cao năng lực cung ứng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu, chú trọng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, bà mẹ, trẻ em, người mắc bệnh mãn tính tại cộng đồng. Tăng cường công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân, đặc biệt công tác khám chữa bệnh BHYT, khám chữa bệnh người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, đối tượng chính sách. Phát huy lợi thế và kết hợp chặt chẽ y học cổ truyền với y học hiện đại.

- Nâng cao năng lực của hệ thống y tế dự phòng để ứng phó với các tình huống khẩn cấp và sự cố y tế công cộng, bảo đảm an ninh y tế, an toàn thực phẩm. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các biện pháp về phòng chống dịch bệnh.

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hơn nữa chất lượng công tác quản lý, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân và chất lượng dịch vụ y tế. Tiếp tục đổi mới toàn diện thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế, hướng đến sự hài lòng của người bệnh. Đẩy mạnh hơn nữa công tác đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho tuyến cơ sở. Làm tốt công tác y tế dự phòng, chủ động dự báo, phát hiện sớm, khống chế kịp thời dịch bệnh, không để dịch lớn xảy ra, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh truyền nhiễm.

3. Quốc phòng – an ninh, nội chính

- Triển khai đồng bộ các kế hoạch, đối sách, biện pháp công tác nắm tình hình “từ xa, từ sớm, từ cơ sở”, tập trung vào các đối tượng trọng điểm, số đối tượng bất mãn chính trị, số đối tượng cực đoan trong các tôn giáo, số đầu đơn khiếu kiện phức tạp...; kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, vô hiệu hóa mọi âm mưu, ý đồ hoạt động chống phá, không để liên kết trong hình thành lực lượng chính trị đối lập, kích động biểu tình, bạo loạn, gây rối an ninh, trật tự, khủng bố trên địa bàn xã. Trọng tâm nắm tình hình, tiến độ triển khai thực hiện dự án tuyến đường bộ ven biển phía Bắc cầu An Hải. Kịp thời, tham mưu giải quyết, không để phát sinh khiếu nại, khiếu kiện, tập trung đông người, hình thành điểm nóng gây ảnh hưởng đến quá trình thi công.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp mạnh các loại tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, tăng cường công tác quản lý đối tượng, quản lý địa bàn. Tập trung vào đấu tranh các loại tội phạm cho vay lãi nặng, đánh bạc, tội phạm về ma túy, tội phạm lừa đảo trên không gian

mạng. Phần đầu kiểm chế, giảm số vụ phạm tội về TTXH thấp hơn so với năm trước; 100% tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, xử lý, tỷ lệ giải quyết đạt trên 90%; phần đầu tỷ lệ điều tra, khám phá án ít nghiêm trọng, nghiêm trọng đạt 100% không để hình thành các băng nhóm tội phạm hoạt động gây bức xúc trong Nhân dân.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự xã hội, nhất là công tác nắm người, nắm hộ, đăng ký quản lý nhân hộ khẩu, quản lý các ngành công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, thường xuyên tuần tra, kiểm soát khép kín địa bàn, kiểm chế tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí; tuyệt đối không để xảy ra các vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng. Đẩy mạnh công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 gắn với đổi mới nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của Công an xã Tuy An Đông.

- Tiếp tục đảm bảo ANTT, TTATGT; quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên về công tác sẵn sàng chiến đấu và duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu.

- Lãnh đạo chỉ đạo Ban CHQS xã quán triệt nghiêm các chỉ thị mệnh lệnh của cấp trên về công tác trực SSCĐ.

- Làm tốt quy trình các bước tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ giao quân đạt 100% chỉ tiêu.

- Bồi dưỡng kiến thức QP – AN năm 2026 theo kế hoạch.

- Tổ chức kết nạp và tổ chức huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao cho LL Dân quân các đối tượng theo chỉ tiêu xây dựng LL tỉnh giao.

- Tổ chức huấn luyện LLDBĐV theo kế hoạch năm.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách hậu phương Quân đội khác có liên quan khác. Bảo đảm kịp thời ngân sách cho nhiệm vụ QP, QSDP theo quy định của pháp luật và luật ngân sách.

- Tiếp tục thực hiện công tác PCTT – TKCN trong công tác PTDS.

- Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về quốc phòng, thực hiện tốt công tác sơ tổng kết việc thực hiện công tác quốc phòng, quân sự địa phương đúng thời gian quy định.

UBND xã báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đắk Lắk (b/c);
- Sở Tài chính;
- TT Đảng ủy xã (b/c);
- TT HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- CVP, PVP HĐND và UBND xã;
- Phòng KT, VH-XH; TTPVHCC;
- Lưu: VT, KT (Phường).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Thái Nhân